

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

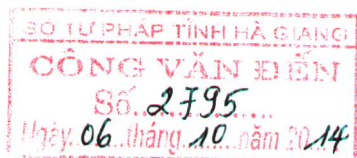
Số: 19 /2014/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Giang, ngày 01 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật với các hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật và Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh với các hội thành viên, các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. TM

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTr Tỉnh ủy;
- TTr HĐND tỉnh;
- Liên hiệp các Hội KHKT Việt Nam;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - BTP;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn đại biểu Quốc hội;
- Trung tâm Công báo- tin học tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH, VX, NN.



Đàm Văn Bông

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật
với các hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân
các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 19 /2014/QĐ-UBND ngày 01 tháng 10 năm 2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, nội dung điều chỉnh

Quy chế này quy định trách nhiệm phối hợp trên các lĩnh vực: củng cố, phát triển tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh và các hội thành viên; bồi dưỡng, nâng cao trình độ khoa học công nghệ; tuyên truyền, phổ biến kiến thức; tư vấn, phản biện, giám định xã hội; thu hút nguồn nhân lực; nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các thành tựu khoa học và kỹ thuật; tổ chức hoạt động sáng tạo kỹ thuật; hợp tác quốc tế trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh với các hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1) Công tác phối hợp phải dựa trên những quy định của pháp luật và xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ của các hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Điều lệ của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

2) Quá trình phối hợp phải đảm bảo tính pháp lý, chủ động, bình đẳng, khách quan, kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi trên cơ sở chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Mục đích

1) Huy động sức mạnh tổng hợp của các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh tham gia củng cố hệ thống tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh và các hội thành viên, để đến năm 2020, Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh Hà Giang trở thành tổ chức chính trị - xã hội vững mạnh theo tinh thần Chỉ thị số 42/CT-TW ngày 16/4/2010 của Bộ Chính trị.

2) Nâng cao tinh thần trách nhiệm, phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh tham gia thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

3) Phát huy thế mạnh của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, vận động phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, thu hút vốn đầu tư, phát triển nguồn nhân tài, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1) Xây dựng, củng cố các hội thành viên đã được thành lập; phát triển các hội thành viên mới trên địa bàn tỉnh khi có yêu cầu và đủ điều kiện theo quy định.

2) Thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với các chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

3) Tổ chức triển khai hội thi sáng tạo kỹ thuật, sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng, giải thưởng khoa học công nghệ hàng năm, phát động phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật lao động sáng tạo của toàn dân.

4) Đề xuất và triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, và phát triển công nghệ, đẩy mạnh việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất và đời sống.

5) Tham gia các hoạt động xã hội hoá giáo dục, tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học - công nghệ trong đời sống nhân dân bằng các hình thức như: mở lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, xây dựng mô hình trình diễn, tổ chức hội thảo khoa học, phát hành tờ tin, phát thanh, truyền hình, thực hiện trang thông tin điện tử website.

6) Thực hiện chương trình hợp tác quốc tế.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 6. Trách nhiệm của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh

1) Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh định kỳ 06 tháng chủ trì làm việc với các hội thành viên, thống nhất giải pháp hoạt động, phát huy thế mạnh từng hội thành viên; tổng hợp đề xuất, kiến nghị với Tỉnh ủy, UBND tỉnh xem xét tháo gỡ những khó khăn vướng mắc nhằm giúp cho các hội thành viên hoạt động hiệu quả.

2) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để thống nhất việc thành lập các Hội chuyên ngành khi có yêu cầu và đủ điều kiện theo quy định.

3) Lĩnh vực tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cung cấp danh mục những chương trình, dự án, đề án thuộc diện bắt buộc phải thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

b) Tập hợp các chuyên gia giỏi, các nhà khoa học ở các hội thành viên, các ngành trong và ngoài tỉnh để tham gia các Hội đồng tư vấn, phản biện và giám định xã hội.

c) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các ngành liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội đối với các chính sách, chương trình, dự án, đề án về phát triển kinh tế xã hội, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ và tài nguyên môi trường theo quy định.

4) Hàng năm xây dựng kế hoạch phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, các hội thành viên để triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ; tổ chức các cuộc hội thảo khoa học, các lớp bồi dưỡng kiến thức, các lớp tập huấn kỹ thuật, các mô hình tiên tiến trên các lĩnh vực sản xuất, đời sống, nhằm nâng cao trình độ nhận thức, cải thiện đời sống vật chất tinh thần của nhân dân.

5) Tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về chương trình phát triển khoa học và công nghệ, nghiên cứu đề xuất một số chính sách chủ yếu, nhằm động viên, thu hút đông đảo đội ngũ trí thức tích cực tham gia phát triển khoa học- công nghệ tại địa phương.

6) Hàng năm chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai có hiệu quả Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên- nhi đồng, Hội thi sáng tạo kỹ thuật, giải thưởng khoa học công nghệ; phát động phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động của nhân dân.

7) Liên kết hợp tác quốc tế, thu hút vốn đầu tư góp phần phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm của các Hội thành viên

1) Thực hiện đầy đủ các mối quan hệ hợp tác giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh và các hội thành viên theo quy định tại Điều lệ của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh; có trách nhiệm củng cố khối đoàn kết thống nhất trong hệ thống tổ chức Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, vận động các hội viên tham gia thực hiện nghị quyết của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh đề ra.

2) Hàng năm xây dựng kế hoạch, đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tư vấn phản biện và giám định xã hội, tuyên truyền phổ biến kiến thức gửi Liên hiệp

các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh tổng hợp, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện nhằm thúc đẩy hoạt động của các hội thành viên.

3) Chọn và giới thiệu những chuyên gia giỏi, những cán bộ có năng lực tham gia thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện, giám định xã hội và các hoạt động khác của Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh đề xuất như: hoạt động thông tin, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; phổ biến kiến thức, chuyên gia, ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

4) Phối hợp tổ chức các hội thảo khoa học, tập huấn kỹ thuật, chuyển giao khoa học, công nghệ thuộc lĩnh vực hoạt động của hội, nhằm giúp hội viên tiếp thu kiến thức khoa học và công nghệ, ứng dụng có hiệu quả những thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến.

5) Tích cực tham gia hội thi sáng tạo hàng năm và cộng tác thực hiện tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong nhân dân.

6) Phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh, các sở chuyên ngành để phát hiện các điển hình tiên tiến có công đóng góp cho sự phát triển khoa học - công nghệ của tỉnh để đề nghị biểu dương, khen thưởng hàng năm.

Điều 8. Trách nhiệm phối hợp của sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố với Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh

1) Củng cố, phát triển các hội chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình; tạo điều kiện cho công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý tham gia vào các hội chuyên ngành. Đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi, hỗ trợ cho hội chuyên ngành đi vào hoạt động nề nếp, hiệu quả, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị.

2) Cung cấp danh mục những chương trình, dự án, đề án của ngành thuộc diện bắt buộc phải thực hiện tư vấn, phản biện và giám định xã hội cho Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trước khi trình Ban thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; Cung cấp chuyên gia chuyên sâu theo lĩnh vực chuyên ngành để tham gia hội đồng tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo yêu cầu của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

3) Phối hợp tổ chức triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ; tổ chức hội thảo khoa học, các lớp bồi dưỡng kiến thức, các lớp tập huấn kỹ thuật, các mô hình điển hình tiên tiến theo yêu cầu của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh.

4) Phối hợp để tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học và công nghệ; vận động thu hút ngày càng đông đảo trí thức tham gia nghiên cứu ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

5) Hàng năm các sở: Kế hoạch và đầu tư, Tài chính có trách nhiệm phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật xác định danh mục chương trình, đề án, dự án thuộc diện bắt buộc phải có tư vấn, phản biện và giám định xã hội. Đồng thời bố trí kế hoạch kinh phí hợp lý để tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định về hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội đã được ban hành.

6) Các sở, ngành, đoàn thể: Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Liên đoàn đạo động tỉnh, Tỉnh đoàn thanh niên, Báo Hà Giang, Đài phát thanh truyền hình tỉnh có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các ngành liên quan tuyên truyền và tổ chức triển khai có hiệu quả Hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên- nhi đồng; giải thưởng khoa học và công nghệ hàng năm do tỉnh phát động nhằm thúc đẩy các hoạt động phát huy sức sáng tạo, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh.

7) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo các phòng, ban, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện tạo mọi điều kiện cho đội ngũ trí thức được tham gia triển khai các hoạt động của các Hội thành viên chuyên ngành trên địa bàn, nhằm củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các hội thành viên ngày càng vững mạnh.

b) Phối hợp tổ chức tư vấn, phản biện, giám định xã hội các chương trình dự án phát triển kinh tế - xã hội do các huyện, thành phố đầu tư và quản lý.

c) Chỉ đạo các phòng, ban, các xã, phường, thị trấn trên địa bàn huyện tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân, học sinh tích cực tham gia các Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên- nhi đồng hàng năm; nghiên cứu, đề xuất các chính sách, nhằm động viên trí thức tham gia phát triển khoa học và công nghệ, phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, thành phố.

Điều 9. Môi quan hệ phối hợp

1) Môi quan hệ phối hợp giữa Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh với các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố là mối quan hệ công tác cùng thực hiện các nhiệm vụ vì mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn tỉnh.

2) Hàng năm Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh chủ động đề xuất nội dung, kế hoạch cần phối hợp tổ chức thực hiện với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng nhiệm vụ được giao.

3) Các hội thành viên chủ động đề xuất với Liên hiệp hội những vấn đề liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tích cực phối hợp trao đổi, bàn bạc

thống nhất và tạo điều kiện thuận lợi cho Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh và các hội thành viên hoạt động hiệu quả.

Điều 10. Chế độ báo cáo

Cùng với báo cáo tổng kết năm, các hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả thực hiện quy chế phối hợp gửi Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tổng hợp làm cơ sở tổng kết đánh giá.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

1) Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh, Chủ tịch các hội thành viên, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung Quy chế này.

2) Hàng năm, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì phối hợp với các hội thành viên, các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện quy chế phối hợp này.

3) Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc thì các hội thành viên các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời phản ánh về Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. M

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đàm Văn Bông